TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH HOÁ** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2020/QĐST- HNGĐ	*Minh Hoá, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đ Th D – sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn T H, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B

Bị đơn: Anh Ph X H – sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn T B, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đ Th D và anh Ph X H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ Th D và anh Ph X H thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

+ Về con chung: Chị Đ Th D và anh Ph X H thỏa thuận giao cháu Ph H Nh, sinh ngày 21/7/2017 cho anh Ph X H trực tiếp nuôi dưỡng, chị Đ Th D cấp dưỡng nuôi con 700.000 đồng/tháng (Bảy trăm nghìn đồng). Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ khi quyết định này có hiệu lực cho đến khi cháu Ph H Nh tròn 18 tuổi.

Anh Ph X H không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với chị Đ Th D. Trong trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con chị Đ Th D có quyền làm đơn để yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về khoản vay chung: Chị Đ Th D và anh Ph X H thỏa thuận hiện tại chị Đ Th D và anh Ph X H còn vay nợ tại ngân hàng Chính sách xã hội huyện Minh Hóa số tiền 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng), chị Duyên và anh Hiểu mỗi người chịu trách nhiệm trả một nửa số tiền vay tại ngân hàng Chính sách xã hội huyện Minh Hóa là 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) và lãi phát sinh theo phần của mỗi người.

+ Về án phí: Chị Đ Th D và anh Ph X H thỏa thuận chị Đ Th D chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, ngoài ra chị Đ Th D còn phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Đ Th D đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004302 ngày 29/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị Đ Th D đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện MH;
- Chi cục THADS huyện MH;
- Các đương sự;
- UBND xã H S;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn